

Số: /CCKL-QLBT

Bình Định, ngày

tháng 12 năm 2024

V/v khẩn trương hoàn thành công tác
theo dõi diễn biến rừng năm 2024 và
triển khai công tác theo dõi diễn biến
rừng năm 2025 theo quy định

Kính gửi: Các hạt kiểm lâm

Thực hiện Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định điều tra, kiểm kê và theo dõi diễn biến rừng; Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định điều tra, kiểm kê rừng và theo dõi diễn biến rừng; Văn bản số 1503/KL-CĐS ngày 05/12/2024 của Cục Kiểm lâm về cập nhật và công bố hiện trạng rừng năm 2024 (có Văn bản số 1503/KL-CĐS đính kèm); Văn bản số 1515/KL-CĐS ngày 11/12/2024 của Cục Kiểm lâm sử dụng dữ liệu theo dõi diễn biến động rừng do Viện Điều tra, Quy hoạch rừng hỗ trợ (có Văn bản số 1515/KL-CĐS đính kèm); Văn bản số 4438/SNN-KL ngày 17/12/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc cập nhật và phê duyệt kết quả diễn biến rừng năm 2024; Kế hoạch số 310/KH-CCKL ngày 14/3/2024 của Chi cục Kiểm lâm về thực hiện công tác theo dõi diễn biến rừng năm 2024.

Để khẩn trương hoàn thành cập nhật diễn biến rừng và tham mưu UBND cấp huyện phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2024 theo quy định. Trên cơ sở kết quả kiểm tra công tác theo dõi diễn biến rừng năm 2024 theo Kế hoạch số 1622/KH-CCKL ngày 18/11/2024, văn bản liên quan và quy định của pháp luật, Chi cục Kiểm lâm yêu cầu các hạt kiểm lâm triển khai thực hiện một số nội dung:

1. Hoàn thành công tác theo dõi diễn biến rừng năm 2024

a) Thực hiện kiểm tra, rà soát diện tích có khả năng biến động rừng năm 2024 theo dữ liệu sản phẩm nhiệm vụ hỗ trợ cập nhật lớp bản đồ hiện trạng rừng do Viện Điều tra, Quy hoạch rừng thực hiện, được Cục Kiểm lâm chỉ đạo tại Văn bản số 1515/KL-CĐS ngày 11/12/2024 (dữ liệu được gửi kèm theo Văn bản này); trường hợp phát hiện những vị trí biến động chưa được cập nhật vào cơ sở dữ liệu theo dõi diễn biến rừng năm 2024 thì tổ chức kiểm tra thực địa (trong trường hợp cần thiết) và cập nhật vào cơ sở dữ liệu theo dõi diễn biến rừng theo quy định, đảm bảo thống nhất giữa hồ sơ quản lý với hiện trạng rừng ở thực địa. Đồng thời, khẩn trương hoàn thành công tác cập nhật biến động rừng năm 2024 trên địa bàn quản lý.

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan cấp huyện, UBND cấp xã và chủ rừng trên địa bàn để thống nhất các số liệu biến động rừng, cụ thể như: trồng rừng,

khai thác rừng trồng, khoanh nuôi thành rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng,... và số liệu hiện trạng rừng năm 2024 trước khi tổng hợp báo cáo kết quả theo dõi diễn biến rừng và đồng bộ dữ liệu về máy chủ tại Cục Kiểm lâm. Các hạt kiểm lâm hoàn thành đồng bộ dữ liệu về máy chủ tại Cục Kiểm lâm trước **ngày 31/12/2024**.

c) Hoàn thành công tác theo dõi diễn biến rừng năm 2024 (đảm bảo tỷ lệ che phủ rừng theo chỉ tiêu được UBND tỉnh giao) và lập hồ sơ trình UBND cấp huyện phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT và báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông trước **ngày 31/01/2025**. Đồng thời, các hạt kiểm lâm gửi hồ sơ kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2024 về Chi cục Kiểm lâm, cụ thể:

- Thành phần hồ sơ (bản giấy và bản số):

- + Quyết định phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2024 của UBND cấp huyện kèm các biểu số liệu, cụ thể: các biểu 02, 03, 04, 05 và 06 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT.

- + Tờ trình đề nghị phê duyệt kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2024 của Hạt Kiểm lâm.

- + Biên bản thống nhất nguyên nhân biến động rừng và số liệu kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2024 của các đơn vị liên quan.

- + Báo cáo kết quả theo dõi diễn biến rừng năm 2024 của Hạt Kiểm lâm, trong đó phân tích cụ thể nguyên nhân biến động, kèm các biểu số liệu, cụ thể: các biểu 02, 03, 04, 05 và 06 Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT.

- + Biểu số liệu cấp huyện xuất từ phần mềm FRMS desktop 4.0 (file số), gồm: biểu IV_02, biểu IV_02a, biểu IV_03, biểu IV_04, biểu IV_05, biểu IV_05a, biểu phụ 8a và biểu III_8 (diện tích rừng trồng theo loài cây và cấp tuổi).

- + Biểu số liệu cấp xã xuất từ phần mềm FRMS desktop 4.0 (tất cả các xã, phường, thị trấn có rừng và đất chưa có rừng quy hoạch lâm nghiệp - file số), gồm: biểu IV_02, biểu IV_02a, biểu IV_03, biểu IV_04, biểu IV_05, biểu IV_05a, biểu phụ 8a và biểu III_8 (diện tích rừng trồng theo loài cây và cấp tuổi).

- + Bản nén toàn bộ Postgres của FRMS 4.0 (dữ liệu số).

- Toàn bộ hồ sơ (bản giấy) được đóng tập và gửi về Chi cục: 02 bộ; dữ liệu số (file excel, word, dữ liệu Postgres của FRMS 4.0,...) gửi về Chi cục qua địa chỉ: vunx@snnptnt.binhdinhh.gov.vn và zalo theo số ĐT: 0976.072.789.

d) Hoàn thành việc biên tập bản đồ hiện trạng rừng năm 2024 trước ngày **28/02/2025** để in ấn phục vụ công tác.

2. Tăng cường công tác theo dõi diễn biến rừng năm 2025

a) Tham mưu UBND cấp huyện ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành liên quan, UBND cấp xã và chủ rừng trên địa bàn phối hợp Hạt Kiểm lâm

triển khai các giải pháp để đảm bảo thực hiện đạt hoặc vượt chỉ tiêu độ che phủ rừng năm 2025 trên địa bàn quản lý theo chỉ tiêu được UBND tỉnh giao tại Văn bản số 10039/UBND-TH ngày 11/12/2024 (có Văn bản đính kèm).

b) Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác theo dõi diễn biến rừng năm 2025 trên địa bàn quản lý theo quy định.

c) Chỉ đạo công chức phụ trách công tác theo dõi diễn biến rừng của Hạt thường xuyên theo dõi, nắm bắt để thu thập hồ sơ (văn bản, bản đồ, số liệu,...) có liên quan đến các biến động đã được cấp thẩm quyền quyết định, cụ thể như: Hồ sơ chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, hồ sơ khoán bảo vệ rừng, hồ sơ khoanh nuôi xúc tiến tái sinh, hồ sơ điều tra rừng, hồ sơ khai thác rừng, diện tích giao đất, giao rừng, thu hồi rừng,... Đồng thời, chủ động liên hệ các cơ quan liên quan cấp huyện, các chủ rừng và UBND cấp xã để thu thập hồ sơ liên quan và kiểm tra, xác minh thực địa để phục vụ triển khai cập nhật các biến động vào phần mềm diễn biến rừng FRMS 4.0 theo quy định.

d) Tiếp tục công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát chủ rừng thực hiện công tác theo dõi diễn biến rừng trên lâm phần được giao theo đúng quy định tại Thông tư số 33/2018/TT-BNNPTNT và Thông tư số 16/2023/TT-BNNPTNT.

e) Tích cực ứng dụng công nghệ GIS và ảnh viễn thám để rà soát, phát hiện sớm các vị trí có thể biến động rừng tại địa phương và xử lý thông tin về biến động rừng.

g) Thường xuyên chỉ đạo kiểm lâm địa bàn tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác theo dõi diễn biến rừng trên địa bàn quản lý.

h) Thực hiện nghiêm túc việc quản lý, lưu trữ hồ sơ biến động rừng (văn bản, tài liệu, bản đồ hiện trạng rừng, bản đồ vụ việc có liên quan,...) theo đúng quy định.

Chi cục Kiểm lâm yêu cầu các hạt kiểm lâm triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở NN và PTNT (báo cáo);
- Chi cục Kiểm lâm vùng IV;
- Chi cục trưởng;
- Các Phó Chi cục trưởng;
- Lưu: VT, QLBT.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Phan Văn Hải